

TÒA ÁN NHÂN DÂN
NAM

THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA

Số:92/2024/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bỏm s-n, ngày 21 tháng 11

năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 137/2024/TLST-HNGĐ ngày 25/10/2024 về việc “Ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1971

Cư trú tại: Số nhà D đường B, khu phố F, phường B, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1970

Cư trú tại: Số nhà D đường B, khu phố F, phường B, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 144 và khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số:326/ UBTV QH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội 14 và tiểu mục 1.1 mục 1 phần II Danh mục án phí ban hành kèm theo;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và biên bản hòa giải ngày 13 tháng 11 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Đỗ Thị H và ông Nguyễn Văn D

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **VỀ HÔN NHÂN:** Bà Đỗ Thị H và ông Nguyễn Văn D thống nhất thuận tình ly hôn.

- **VỀ CON CỎ:** Vợ chồng có 02 con chung: Cháu đầu tên là Nguyễn Quyết T (giới tính: nam), sinh năm 1992 và cháu thứ hai tên là Nguyễn Thị L (giới tính: nữ), sinh năm 1995. Các cháu đã thành niên và đã kết hôn nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **VỀ TÀI SẢN CHUNG CỦA VỢ CHỒNG:** Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **ÁN PHÍ LY HÔN SƠ THẨM:** Bà Đỗ Thị H và ông Nguyễn Văn D mỗi người nộp 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng). Hai bên thỏa thuận bà H nộp thay án phí ly hôn sơ thẩm cho ông D được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí bà H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã Bỉm Sơn theo biên lai thu số: 0004676 ngày 25/10/2024. Như vậy, bà H, ông D đã thi hành xong khoản án phí ly hôn sơ thẩm.

Trả lại cho bà Đỗ Thị H số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã Bỉm Sơn;
- UBND xã Q (ĐK 14/01/1992);
- Tòa án tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục Thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TỔNG THỊ HÀ